

THƯƠNG VỢ

TRẦN TẾ XƯƠNG

KẾT QUẢ CẨN ĐẠT

- *Cảm nhận được ân tình sâu nặng của nhà thơ đối với bà Tú – một người vợ điển hình của truyền thống Việt Nam.*
- *Thấy được khả năng tả người, gợi cảnh đầy tài hoa, việc sử dụng tiếng Việt chuẩn xác, tinh tế và sự sáng tạo một bài thơ Nôm Đường luật đạt giá trị nghệ thuật cao.*

TIỂU DẪN



Trần Tế Xương
(Chân dung do họa sĩ Trần Quang Trần vẽ)

Trần Tế Xương (1870 - 1907) người làng Vị Xuyên, huyện Mĩ Lộc, tỉnh Nam Định, nay là phố Hàng Nâu, thành phố Nam Định. Là người có cá tính đầy góc cạnh, phóng túng, không chịu gò mình vào khuôn sáo trưởng quy, vì thế dù ông có tài (thi Hương từ mười lăm tuổi) nhưng thi nhiều lần vẫn chỉ đỗ đến tú tài (nên gọi là Tú Xương – "Xương" có nghĩa là hung thịnh).

Tú Xương lớn lên vào buổi đầu của chế độ thuộc địa nửa phong kiến, xã hội Việt Nam đang chuyển mình theo hướng tư sản hóa, trước hết ở các đô thị,... Tại đây xuất hiện nhiều cảnh nhố nhăng, chướng tai gai mắt.

Sáng tác của Tú Xương chủ yếu là thơ Nôm, hiện còn khoảng trên một trăm bài gồm các thể thất ngôn bát cú, tứ tuyệt, lục bát, song thất lục bát, phú,... Ông sở trường về thơ trào phúng với sức châm biếm mạnh mẽ, sâu sắc. Tâm cỡ lớn của Tú Xương là ở chỗ tiếng cười của ông bao giờ cũng cất lên từ một nền tảng trữ tình mang nội dung nhân đạo và lòng yêu nước thiết tha. Cho nên cười đấy mà thật sự xót xa, đau đớn trước cảnh nước mất nhà tan, nhán dàn cực khổ, trong khi những kẻ bất lương vô đạo thì nhởn nhơ, vênh vác.

Tiếng cười trong thơ Tú Xương có nhiều cung bậc : có khi là châm biếm sâu cay, có khi là đả kích quyết liệt, có khi lại là nụ cười tự trào mang sắc thái ân hận, ngậm ngùi pha giọng tâm finh tha thiết mà bài *Thương vợ* là một bằng chứng tiêu biểu.

Trong thơ Tú Xương, bà Tú là một đề tài độc đáo, được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau. Bài nào cũng mang âm tình sâu nặng nhưng thường pha giọng đùa để tỏ lòng thương quý và quan hệ thân mật đồng thời cũng để tự giễu mình. Bà Tú tên là Phạm Thị Mẫn, quê ở Lương Đường, Hải Dương, nhưng sinh ở Nam Định. Bà Tú buôn gạo để nuôi chồng, nuôi con. Ngày trước, từ khi có chế độ khoa cử, nhiều người vợ đã tần tảo nuôi chồng ăn học, mong sau này thi đỗ làm quan làm rạng danh cho gia tộc.

Thương vợ là một trong những bài thơ hay nhất, cảm động nhất của Tú Xương viết về bà Tú.

*
* *

*Quanh năm buôn bán ở mom sông⁽¹⁾,
Nuôi đủ năm con với một chồng.
Lặn lội thân cõi khi quãng vắng,
Eo sèo mặt nước buổi đò đông.
Một duyên⁽²⁾ hai nợ⁽³⁾ áu đành phận,
Năm nắng mười mưa dám quản công.
Cha mẹ thói đời ăn ở bạc,
Có chồng hờ hững cũng như không.*

(Thơ văn Trần Tế Xương, NXB Giáo dục, 1984)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

- Qua bốn câu đầu, hình ảnh bà Tú hiện lên cụ thể, sinh động như thế nào ? Tìm những từ ngữ có giá trị tạo hình ở đây.
- Câu 2 có sắc thái tự trào như thế nào ?
- Câu 5 – 6 nói lên đức tính gì của bà Tú ?
- Hai câu kết là lời chửi. Ai là người chửi ? Đối tượng chửi là ai ? Ý nghĩa lời chửi là gì ?
- Tình cảm của ông Tú đối với bà Tú được thể hiện như thế nào qua những câu tả bà Tú và những câu tự giễu của nhà thơ ?
- Học thuộc lòng bài thơ này.

(1) *Mom sông* : phần đất ở bờ nhô ra phía lòng sông.

(2) *Duyên* : ở đây có nghĩa là quan hệ vợ chồng do trời định sẵn.

(3) *Nợ* : ở đây có nghĩa là gánh nặng phải chịu.